Ch4 - Bốn Pháp - VII. Phẩm Nghiệp Công Đức (Pattakammavagga)

Kinh Tăng Chi Bộ (VNC PHVN, 2021)

CHƯƠNG IV. BỐN PHÁP 333

vn. PHẨM NGHIỆP CÔNG ĐỨC (PATTAKAMMAVAGGA)

I. KINH NGHIỆP CÔNG ĐỨC (Pattakammasutta)S9 (A. IL 65) 61. Rồi gia chủ Anãthapindika đi đến Thế Tôn; sau khi đến? đảnh lễ Thế Tôn? rồi ngồi xuống một bên. Thế Tôn nói với gia chủ Anãthapindika đang ngồi một bên: Có bốn pháp này, này gia chủ, khả lạc, khả hỷ, khả ý, khó được ở đời. Thế nào là bốn? "Mong rằng tài sản khởi lên cho ta đúng pháp" đây là pháp thứ nhất, khả lạc, khả hỷ? khả ý5 khó được ở đời. "Tài sản đã được đúng pháp, mong rằng tiếng tốt được đồn về ta, cùng với bà con và các bậc Thầy"; đây là pháp thứ hai, khả lạc, khả hỷ, khả ý5 khó được ở đời. 6íTài sản đã được đung pháp, tiếng tốt đã được đồn về ta, cùng với bà con và các bậc Thầy, mong rằng ta sống lâu, hộ trì thọ mạng kéo dài"; đây là pháp thứ ba, khả lạc, khả hỷ? khả ý, khó được ở đời. "Tài sản đã được đúng pháp, tiếng tốt đã được đồn về ta, cùng với bà con và các bậc Thầy, sau khi được sống lâu, hộ trì thọ mạng kéo dài, mong rằng khi thân hoại mệnh chung, ta sanh lên cõi thiện, cõi trời5 cõi đời này" đây là pháp thứ tư, khả lạc5 khả hỷ5 khả ý5 khó được ở đời. Bôn pháp này5 này gia chủ, khả lạc? khả hỷ, khả ý? khó được ở đời. Này gia chiỉ, đối với bốn pháp khả lạc, khả hỷ5 khả ý, khó được ở đời này, CÓ bôn pháp đưa đên chứng được những pháp ây. Thê nào là bôn? Đây đủ lòng tin, đầy đủ giới, đầy đủ bố thí, đầy đủ trí tuệ. Và này gia chủ, thế nào là đầy đủ lòng tin? Ở đây, này gia chủ5 vị Thánh đệ tử có lòng tin, tin tưởng ở sự giác ngộ của Như Lai: Vị này là bậc A-la-hán, Chánh Đẳng Giác, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Si, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhơn Sư, Phật, Thế Tôn. Này gia chủ, đây gọi là đầy đủ lòng tin. Và này gia chủ, thế nào là đầy đủ giới? Ở đay, này gia chủ, vị Thánh đệ tử tìr bỏ sát sanh... từ bỏ đắm say rượu men rượu nấu. Này gia chiỉ, đây gọi là đầy 4-_9 _ • r* đủ giới. Và này gia chủ, thế nào là đầy đủ bố thí? Ở dây, này gia chủ, vị Thánh đệ tử sông ở gia đình, tâm không bị câu uê xan tham chi phôi, bô thí rộng rãi, với

89 Tham chiếu: Hành dục kỉnh (roi. 0026.126. 0615a08).

bàn tay rộng mở, ưa thích từ bỏ, sẵn sàng để được yêu cầu, vui thích san sẻ vật bố thí. Này gia chủ, đây gọi là đầy đủ bo thí. Và này gia chiỉ, thế nào là đầy đủ trí tuệ? Này gia chủ, sống với tâm bị dục tham chinh phục5 làm việc không nên làm, không làm việc nên làm; do làm việc không nên làm, không làm việc nên làm, vị ấy rời khỏi (dhamsatí) danh tiếng và an lạc. Này gia chủ5 sống với tâm bị sân hận chinh phục... sống với tâm bị hôn trầm thụy miên chinh phục... sống với tâm bị trạo hối chinh phục... sống với tâm bị nghi chinh phục, làm việc không nên làm, không làm việc nên làm; do làm việc không nên làm, không làm việc nên làm, vị ấy rời khỏi danh tiếng và an lạc. Này gia

chiỉ, vị Thánh đệ tử ây? sau khi biêt được dục tham là uê nhiêm của tâm? từ bỏ dục tham, uế nhiễm của tâm; sau khi biết được sân hận là uế nhiễm của tâm, từ bỏ sân hận, uế nhiễm của tâm; sau khi biết được hôn trầm thụy miên là uế nhiễm của tâm, từ bỏ hôn trầm thụy miên, uế nhiễm của tâm; sau khi biết được trạo hối là uế nhiễm của tâm, từ bỏ trạo hối, uế nhiễm của tâm; sau khi biết được nghi là uê nhiêm của tâm, từ bỏ nghi, uê nhiêm của tâm; này gia chủ? đây gọi là vị Thánh đệ tử có đại trí tuệ? có trí tuệ rộng lớn, bước vào giới vức minh kiến,9đầy đủ trí tuệ. Đây gọi là đầy đủ trí tuệ. Này gia chủ, đối với bốn pháp khả lạc, khả hỷ5 khả ý9 khó được ở đời này? có bôn pháp này đưa đên chứng được những pháp ây. Vị Thánh đệ tử ây, này gia chủ5 với tài sản thâu hoạch được do nô lực tinh tấn, tích lũy được do sức mạnh cánh tay, do mồ hôi đổ ra đúng pháp, thâu hoạch đúng pháp, là người đã làm bốn hành động. Thế nào là bốn? Ở dây, này gia chủ, vị Thánh đệ tử với tài sản thâu hoạch được do nỗ lực tinh tấn5 tích lũy được do sức mạnh cánh tay, do mồ hôi đổ ra đúng pháp, thâu hoạch đúng pháp, tự làm mình an lạc, hoan hy, là người chơn chánh đem lại an 91 giúp cha mẹ được an lạc, hoan hỷ, là người chơn chánh đem lại an lạc; lạc;90 giúp vợ con5 người phục vụ, người làm công được an lạc, hoan hy, là người chơn chánh đem lại an lạc; giúp bạn bè thân hữu được an lạc, hoan hỷ9 là người chơn chánh đem lại an lạc. Này gia chủ, đây là trường hợp thứ nhất vị ấy đi đến được, đạt được sự hưởng thọ đúng phương xứ. Lại nữa, này gia chủ, vị Thánh đệ tử với tài sản thâu hoạch được do nỗ lực tinh tân? tích lũy được do sức mạnh cánh tay, do mô hôi đô ra đúng pháp, thâu hoạch đúng pháp, với tài sản ây? tự làm cho mình92 được an toàn, chông lại những tai họa từ lửa đến, từ nước đến, từ vua đến, từ ăn trộm dến, từ các thừa

90Ấpãtadaso. AA. III. 99: Ảpãtadasotỉ tam tam attham ãpãtetỉ tamevapassạtỉy sụkhumampỉssa atthcỳãtam ãpãtam ãgacchatỉyevãtỉ attho ("'Bước yào giới vức minh kiến" nghĩa là thấy biết rõ đúng đắn trong bất kỳ trường hợp nào, ngay cả trường hợp hết sue vi tế). 91 Sammã sukham parỉharatì. 92 Vattanti. Bản Tích Lan và Chú 2Ỉải viết là vattatỉ. AA. III. 100: Parỉyodhãya samvattatĩtỉ pỉdahỉtvã vattatỉ ("Hướng đên chông lại" nghĩa là yêm hộ và duy trì).

tự thù nghịch đến. Này gia chủ? đây là trường hợp thứ hai vị ấy đi đến được, đạt được sự hưởng thọ đúng phương xứ. Lại nữa, này gia chủ, vị Thánh đệ tử với tài sản... thâu hoạch đúng pháp. Với tài sản ấy, vị ấy tổ chức năm loại lễ hiến cúng: Hiến cúng cho bà con, hiến cúng cho khách, hiến cúng cho các vong linh quá khứ,93 hiến cúng cho vua, hiến cúng cho chư thiên. Này gia chiỉ, đây là trường hợp thứ ba vị ấy đi đến được? đạt được sự hưởng thọ đúng phương xứ. Lại nữa, này gia chiỉ, vị Thánh đệ tử với tài sản... thâu hoạch đúng pháp, đối với những vị Sa-môn, Bà-la-môn sống từ bỏ kiêu mạn, phóng dật, an trú trên nhẫn nhục, nhu hòa, an tịnh tự mình, nhiếp phục tự mình5 làm lắng dịu tự mình; đôi với những Sa-môn9 Bà-la-môn như vậy? vị ây tô chức sự cúng dường tôi thượng, thuộc vê cõi trời, đem đên quả lạc dị thục, đưa đên thiên giới.93 94 Này gia chủ, đây là trường hợp thứ tư vị ấy đi đến được, đạt được sự hưởng thọ đúng phương xứ. Vị Thánh đệ tử ấy, này gia chủ? với tài sản thâu hoạch được do nỗ lực tinh

tấn, tích lũy được do sức mạnh cánh tay, do mồ hôi đổ ra đúng pháp, thâu hoạch đúng pháp; với tài sản ây, vị ây là người đã làm được bôn hành động này. Nêu tài sản của ai, này gia chiỉ, được tiêu dùng không đúng với bốn hành động này, những tài sản này được gọi là tài sản đi đến không lợi ích, đi đến không thành đạt, đạt được sự hưởng thọ không đúng phương xứ. Nếu những tài sản của ai, này gia chủ? được tiêu dùng với bốn hành động này, những tài sản này được gọi là những tài sản đi đến lợi ích, đi đến thành đạt, đạt được sự hưởng thọ đúng phương xứ. Tài sản ta thọ hưởng, Gia nhân được nuôi dưỡng, Chính nhờ các tài sản? Do ta tránh tai họa? Ta cúng dường tối thượng, Làm năm loại hiến vật, Hộ trì bậc trì giói, Bậc tự điều, Phạm hạnh, Mục đích gì bậc trí, Trú nha, câu tài sản, Mục đích ấy ta dạt, Được làm không hối hận. Người nào nhớ nghĩ vậy? An trú trên Thánh pháp, Đời này được tán thán,

93 Petã còn ở trong địa ngục. Devatã ở thiên giới. 94 Xem D IIL 66.

Đời sau được hoan hỷ9 Trên cảnh giới chư thiên. II. KINH KHÔNG NỢ (Ẫnanyasuttà) (Ả. II. 69) 62. Rồi gia chủ Anãthapindika đi đến Thế Tôn; sau khi đến, ngồi xuống một bên. Thế Tôn nói với gia chủ Anãthapindika đang ngồi một bên: Có bốn loại an lạc này, này gia chủ, người tại gia thọ hưởng các dục thâu hoạch được, tùy thời gian, tùy thời cơ khởi lên cho vị ấy. Thê nào là bốn? Lạc sở hữu, lạc thọ dụng tài sản, lạc không mắc nợ, lạc không phạm tội. Và này gia chủ, thế nào là lạc sở hữu? Ở đây? này gia chủ? tài sản của người thiện nam thâu hoạch được do nỗ lực tinh tấn, tích lũy được do sức mạnh cánh tay, do mồ hôi đổ ra đúng pháp, thâu hoạch đúng pháp. Vị ấy suy nghĩ: “Ta có tài sản, thâu hoạch được do nỗ lực tinh tân, tích lũy được do sức mạnh cánh tay... thâu hoạch đúng pháp." Nghĩ vậy? vị ấy được lạc, được hỷ. Này gia chủ5 đây gọi là lạc sở hữu. Và này gia chủ, thế nào là lạc thọ dụng tài sản? Ở đây, này gia chủ, người thiện nam tử thọ hưởng những tài sản thâu hoạch được do nỗ lực tinh tấn, tích lũy được... thâu hoạch đúng pháp và làm các việc phước đức. Vị ấy nghĩ rằng: “Ta thọ hưởng những tài sản thâu hoạch được do nỗ lực tinh tấn... thâu hoạch đúng pháp và ta làm các phước dức." Nghĩ vậy? vị ấy được lạc, được hỷ. Này gia chủ, đây gọi là lạc thọ dụng tài sản. Và này gia chủ, thê nào là lạc không măc nợ? Ở đây? này gia chủ5 người thiện nam tử không có mắc nợ ai một điều gi, ít hay nhiêu. Vị ây nghĩ răng: "Ta không có măc nợ ai một điêu gi, ít hay nhiêu?5 Nghĩ vậy, vị ấy được lạc, được hỷ. Này gia chiỉ, đây gọi là lạc không mắc nợ. Và này gia chủ5 thế nào là lạc khồng phạm tội? Ở dây, này gia chủ, vị Thánh đệ tử thành tựu thân hành không phạm tội, thành tựu khẩu hành không phạm tội, thành tựu ý hành không phạm tội. Vị ấy nghĩ rằng: “Ta thành tựu thân hành không phạm tội, khẩu hành không phạm tội, ý hành không phạm tội.,, Nghĩ vậy5 vị ấy được lạc5 được hỷ. Này gia chủ, đây gọi là lạc không phạm tội. Có bốn loại lạc này, này gia chủ, người tại gia thọ hưởng các dục thâu hoạch được, tùy thời gian, tùy thời cơ khởi lên cho vị ấy. Được lạc không mắc nợ5 Nhớ đến lạc sở hữu, Người hưởng lạc tài sản, Với tuệ, thấy như thị. Do thấy, vị ấy biết, Sáng suốt cả hai phần, Lạc vậy chỉ băng được5

Băng một phân mười sáu, Lạc không có phạm tội. III. KINH BẰNG VỚI PHẠM THIÊN (Brahmasutta) (4 II. 70) 63. Những gia đình nào, này các Tỷ-kheo5 cha mẹ được các con đảnh lễ cúng dường ở trong nhà, những gia đình ây được xem là giông như Phạm thiên. Những gia đình nào, này các Tỷ"kheo5 cha mẹ được các con đảnh lễ cúng dường ở trong nhà5 những gia đình ấy được xem là giống như bậc Đạo sư thời xưa. Những gia đình nào, này các Tỷ-kheo, cha mẹ được các con đảnh lễ cúng dường ở trong nhà5 những gia đình ấy được xem là giống như chư thiên thời trước. Những gia đình nào, này các Tỷ-kheo, cha mẹ được các con đảnh lễ cúng dường ở trong nhà, những gia đình ấy được xem là đáng được cúng dường. Phạm thiên, này các Tỷ-kheo5 là đông nghĩa với mẹ cha; các bậc Đạo sư thời xưa, này các Tỷ-kheo, là đồng nghĩa với mẹ cha; chư thiên thuở xua, này các Tỷ-kheo, là đồng nghĩa với mẹ cha; đáng được cung kính cúng dường, này các Tỷ-kheo? là đồng nghĩa với mẹ cha. Vì cớ sao? Này các Tỷ-kheo? vì mẹ cha giúp đỡ rất nhiều cho các COĨ1, nuôi dưỡng chúng lớn và giới thiệu chúng vào đời này. Mẹ cha gọi Phạm thiên, Bậc Đạo sư thời trước, Xứng đáng được cúng dường, Vì thương đến con cháu. Do vậy, bậc Hiền si, Đảnh lễ và tôn trọng, Dâng đồ ăn9 đồ uống, Vải mặc và giường năm, Thoa bóp cả thân minh, Tắm rửa cả chân tay. Với sở hành như vậy, Đối với mẹ và cha, Đời này người hiền khen, Đời sau hưởng thiên lạc. IV. KINH ĐỊA NGỤC (Nũayasutta) (A. II. 71) 64. Thành tựu với bốn pháp, này các Tỷ-kheo, như vậy tương xứng bị rơi vào địa ngục. Với bốn pháp gì? Sát sanh, lấy của không cho, tà hạnh trong các dục5 nói láo. Thành tựu với bốn pháp này, này các Tỷ-kheo5 như vậy tương xứng bị rơi vào địa ngục. Sát sanh và trộm cắp? Cái được gọi nói láo,

Và đi đến vợ người,
Bậc trí không tán thán.

V. KINH HÌNH THỨC BÊN NGOÀI (Rũpasutta) (A. II. 71)

65. Có bốn hạng người, này các Tỷ-kheo, có mặt hiện hữu ở đời. Thế nào là bốn? Hạng người đo lường sắc và thỏa mãn với sắc; hạng người đo lường tiếng và thỏa mãn với tiếng; hạng người đo lường sự khổ hạnh và thỏa mãn với sự khổ hạnh; hạng người đo lường pháp và thỏa mãn với pháp.

Bốn hạng người này, này các Tỷ-kheo, có mặt hiện hữu ở đời.

Những ai đo lường săc,
Những ai đi đến tiếng,
Bị tham dục dắt dẫn,
Chúng không biết người ấy.
Không biết được nội tâm5
Không thây được ngoại cảnh,
Kẻ ngu bị bao quanh,
Bị tiếng nói chi phối.
Không biết được nội tâm,
Quán thấy được ngoại cảnh, r •

Thây được quả ở ngoài,
Bị tiếng nói chi phối.
Rõ biết được nội tâm5
Quán thấy được ở ngoài, r
Thây rõ không chướng ngại,
Không bị tiếng chi phối.
VI. KINH THAM ÁI (Sarãgasutta) (4 II. 71)
66. Có bốn hạng người, này các Tỷ-kheo5 có mặt hiện hữu ở đời. Thế nào là bốn? Có tham, có sân? có si, có mạn. Bốn hạng người này, này các Tỷ-kheo, có mặt hiện hữu ở đời.
Tham ái vật đẹp đẽ?
Thích thú sắc khả ái5
Bị cột bởi vô minh,
Các hữu tình hạ liệt?
Càng tăng trưởng trói buộc.
Cho đến người có trí,
Làm các việc bất thiện,
Sanh từ tham, sân, si,
Khiến phiền muộn, khó chịu,
Làm đau khổ sanh khởi5
Kẻ bị vô minh vây,
CHƯƠNG IV. BỐN PHÁP 339

Kẻ mù, không có mắt, Tự tánh họ là vậy5 Họ không thể nghĩ rằng, Ta có thể như vậy.95 VII. KINH VUA CÁC LOÀI RẮN (Ahirãjasuttảy6 (A. IL 72) 67. Một thời, Thế Tôn trú ở Sãvatthi, tại Jetavana, khu vườn ông Anãthapindika. Lúc bấy giờ5 một Tỷ-kheo ở Sãvatthi bị rắĩi cắn chết. Rồi nhiều Tỷ-kheo đi đến Thế Tôn; sau khi đến, đảnh lễ The Tôn, rồi ngồi xuống một bên. Ngồi xuống một bên, các Tỷ-kheo ấy bạch Thể Tôn: - Ở đây, bạch Thế T6n, một Tỷ-kheo ở Sãvatthi bị rắn cắn đã mệnh chung. Tỷ-kheo ấy, này các Tỷ-kheo, với từ tâm đã không hướng đến bốn gia đình vua các loài rắn. Nếu Tỷ-kheo ấy, này các Tỷ-kheo? với từ tâm có hướng đến bốn gia đình vua các loài rắn, thời này các Tỷ-kheo5 vị ấy có thể không bị rắn cắn mà mệnh chung. Thế nào là bốn gia đình vua các loài rắn? Gia đình vua các loài rắn Virũpakkha,97 gia đình vua các loài rắn Erãpatha, gia đình vua các loài rắn Chabyãputta, gia đình vua các loài rắn Kanhãgotamaka; Tỷ-kheo ấy, này các Tỷ-kheo, với từ tâm đã không hướng đến bốn gia đình vua các loài rắn này. Nếu Tỷ-kheo ây, này các Tỷ-kheo5 với từ tâm có thê hướng đên bốn gia đình vua các loài rắn, thời này các Tỷ-kheo, vị ấy có thể không bị rắn cắn mà mệnh chung. Này các Tỵ-kheo9 Ta cho phép với từ tâm hướng đến bốn gia đình vua các loài rắn này đe tự bảo vệ? để tự hộ trì, để tự che chở. Ta hãy có từ tâm, Với Virũpakkha, Ta hãy có từ tâm, Với Erãpatha, Ta hãy có từ tâm, Với Chabyãputta, Ta hãy có từ tâm, Với Kanhãgotamaka, Ta hãy có từ tâm? Với các loài không chân,

95 Yathã dhammã tathã santã, na tassevantỉ mannare. AA. III. 103: Na tassevanti9 mannareti mayam evạmsantã evamsabhãvãtỉ tassa na mannare, na mạnnantĩtỉ attho ("Hq khồng thê nghĩ răng: 'Ta có thể như vay"', nghĩa là họ không thể nghĩ, không thể tưởng tượng rang: "Chúi ta đang là như vậy, tự nhiên là vậy^,). 96 Tham chiếu: Phật thuyết Tùy Dũng Tôn giả kinh (T.14. 0505. 0773a03). 97 Xem D. II. 258; III. 199;
Dvya. 126. Có 4 Vuạ rắn (Cãtummạhãrặịa) ở 4 cõi. Virũpakkha là Vua rắn ở phương Tây. Chủ giải Jataka viết rằng vị Bồ-tát hứa hẹn rằng ĩihưng ai đọc bài kệ này sẽ có thọ mạng lâu dài.

340 KINH TĂNG CHI Bộ

Ta hãy có từ tâm5
Với các loài hai chân,
Ta hãy có từ tâm,
Với các loài bốn chân,
Ta hãy có từ tâm,
Với các loài nhiều chân.
Mong rằng loài không chân,
Không có làm hại ta,
Mong rằng loài hai chân,
Không có làm hại ta,
Mong rằng loài bốn chân,
Không có làm hại ta,
Mong rằng loài nhiều chân,
Không có làm hại ta,
Mọi chúng sanh, hữu tình,
Toàn thể mọi sinh vật,
Mong chúng thấy hiền thiện,
Chớ đi đến điều ác.

Đức Phật là vô lượng, Pháp là vô lượng, chúng Tăng là vô lượng; có lượng là các loài bò sát, các loài rắn, các con bò cạp, các con một trăm chân, các loại nhện giăng tơ9 các con thằn lằn và các loài chuột. Ta đã làm sự hộ tri, ta đã làm sự che chở. Mong rằng các loài hữu tình sẽ bỏ đi. Ta đảnh lễ đức Thế Tôn. Ta đảnh lễ bảy vị Chánh Đẳng Giác.

VIII. KINH DEVADATTA (Devadattasutta)9S (A. II. 73) 68. Một thời, Thế Tôn trú ở Rặjagaha5 tại Gijjhakuta (núi Linh Thứu), sau khi Devadatta bỏ đi không bao lâu. Tại dấy, Thế Tôn nhân việc Devadatta, bảo các Tỷ-kheo: Đem đên hại mình, này các Tỷ-kheo? khi lợi dưỡng, cung kính, danh vọng khởi lên cho Devadatta; đem đến bất hạnh cho người, này các Tỷ-kheo? khi lợi dưỡng, cung kính, danh vọng khởi lên cho Devadatta! Ví như, này các Tỷ-kheo5 một cây chuối khi sanh ra trái, đem đến hại mình khi sanh ra trái, đem đến bất hạnh cho người khi sanh ra trái; cũng vậy9 này các Tỷ-kheo? đem đến hại mình khi lợi dưỡng, cung kính, danh vọng khởi lên cho Devadatta; đem đến bất hạnh cho người khi lợi dưỡng, cung kính, danh vọng khởi lên

cho Devadatta. Ví như, này các Tỷ-kheo, cây tre đem đến hại mình khi sanh ra trái, đem đến bất hạnh cho người khi sanh ra trái; cũng vậy, này các Tỷ-kheo, đem đến hại mình khi lợi dưỡng, cung kính, danh vọng khởi lên cho Devadatta, đem đến bất hạnh cho người khi lợi dưỡng, cung kính, danh vọng khởi lên cho Devadatta. Ví nhu,

98 Tham chiếu: Tăng.(T.02. 0125.23.7. 0614al8); Tạp.(T.02. 0099.1064. 0276Ồ20); Tg. (T.02. 0125.12.7. 0570b20).

này các Tỷ-kheo? cây lau đem đến hại mình khi sanh ra trái5 đem đến bất hạnh cho người khi sanh ra trái; cũng vậy, này các Tỷ-kheo, đem đến hại mình khi lợi dưỡng, cung kính, danh vọng khởi lên cho Devadatta; đem lại bất hạnh cho người khi lợi dưỡng, cung kính, danh vọng khởi lên cho Devadatta. Ví nhu, này các Tỷ-kheo5 con la đem đến hại mình khi mang thai, đem đến bất hạnh cho người khi mang thai; cũng vậy? này các Tỷ-kheo5 đem đến hại mình khi lợi dưỡng, cung kính, danh vọng khởi lên cho Devadatta; đem đến bất hạnh cho người khi lợi dưỡng, cung kính, danh vọng khởi lên cho Devadatta. Quả giết hại cây chuối, Giết hại tre và lau, Cung kính hại người ngu, Thai tạng hại con la. IX. KINH TINH CÀN (Padhãnasutta)" (4 II. 74) 69. Nàỵ các Tỷ-kheo5 có bốn tinh cần này.99 100 Thế nào là bốn? Tinh cần chế ngu, tinh cần đoạn tận9 tinh cần tu tập, tinh càn hộ trì. Này các Tỷ-kheo, thế nào là tinh cần chế ngự? Ở dây, này các Tỷ-kheo5 Tỷ-kheo với mục đích khiến cho các ác, bất thiện pháp từ trước chưa sanh không cho sanh khởi, khởi lên ý muốn cố gắng, tinh tân, sách tâm, trì tâm. Này các Tỷ-kheo5 đây gọi là tinh cân chê ngự. Và này các Tỷ-kheo, thế nào là tinh cần đoạn tận? Ở dây, này các Tỷ-kheo5 Tỷ-kheo với mục đích đoạn tận các ác, bất thiện pháp, khởi lên ý muốn cố gắng5 tinh tấn, sách tâm, trì tâm. Này các Tỷ-kheo, đây gọi là tinh cần đoạn tận. Và này các Tỷ-kheo, thế nào là tinh cần tu tập? Ở đây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo với mục đích làm cho sanh khởi các thiện pháp chưa sanh, khởi lên ỵ muốn cố gắng, tinh tấn, sách tâm5 trì tâm. Này các Tỷ-kheo? đây gọi là tinh can tu tập. Và này các Tỷ-kheo5 thế nào là tinh cần hộ trì? Ở đây, này các Tỷ-kheo? Tỷ-kheo với mục đích khiến cho các thiện pháp đã được sanh có thể duy trì, không có mù mờ, được tăng trưởng, được quảng dại, được tu tập5 được viên mãn, khởi lên ý muốn cố gắng, tinh tấn, sách tâm, trì tâm. Này các Tỷ-kheo, đây gọi là tinh cần hộ trì. Này các Tỷ-kheo5 có bôn loại tinh cân này. ĩ Chê ngự và đoạn tận? Tu tập và hộ trì9 Bốn loại tinh cần này, Được Bà Con Mặt Trời,

99 Tham chiếu: Tạp.(T.02. 0099.875-876. 0221a09-14). 100 XemKS. V. 215.

Được đức Phật thuyêt giảng. Ở đây, vị Tỷ-kheo, Với bốn tinh cần này, Nhiệt tâm và nỗ lực, Đạt được khổ đoạn diệt. X. KINH PHI PHÁP (Adhammikasutta)WỈ (A. II. 74) 70. Khi nào, này các Tỷ-kheo, các vua phi pháp có mặt, khi ấy các đại thần phi pháp của vua có mặt. Khi nào các đại thân phi pháp của vua có mặt? khi ây các Bà-la-môn gia chủ phi pháp có mặt. Khi nào các Bà-la-môn gia chủ phi pháp có mặt, khi ây dân chúng thị thành và dân chúng các làng trở thành phi pháp. Khi nào dân chúng ở thị thành và các

làng là phi pháp, khi ấy mặt trăng, mặt trời đi sai quỹ đạo. Khi nào mặt trăng, mặt trời đi sai quỹ dạo, khi ây các dãy ngân hà, các loại sao đi sai quỹ đạo. Khi nào các dãy ngân hà, các loại sao đi sai quỵ dạo, khi ấy ngày đêm đi sai quỹ đạo. Khi nào ngày đêm đi sai quỹ đạo, khi ấy tháng và nửa tháng đi sai quỹ đạo. Khi nào tháng và nửa tháng đi sai quỹ đạo, khi ấy thời tiết và năm đi sai quỹ đạo. Khi nào thời tiết và năm đi sai quỹ đạo, khi ấy gió thổi sai lạc trái mùa. Khi nào gió thổi sai lạc trái mùa5 khi ẩy chư thiên bực mình. Khi nào chư thiên bực mình, khi ấy trời mưa không có điều hòa. Khi nào trời mưa không có điều hòa, khi ấy lúa chín trái mùa. Này các Tỷ-kheo, khi nào lúa chín trái mùa, khi ấy loài người nuôi sống với loại lúa ấy, thì thọ mạng sẽ ngắn, dung sắc xấu, yếu sức và nhiều bệnh. Khi nào, này các Tỷ-kheo? các vua đúng pháp có mặt? khi ấy các vị đại thần đúnệ pháp của vua có mặt. Khi nào các vị đại thần đúng pháp của vua có mặt, khi ây các Bà-la-môn gia chủ đúng pháp có mặt. Khi nào các Bà-la-môn gia chủ đúng pháp có mặt, khi ấy dân chúng thị thành và dân chúng các làng trở thành đúng pháp. Khi nào dân chúng ở thị thành và các làng là đúng pháp, khi ấy mặt trăng, mặt trời đi đúng quỹ đạo. Khi nào mặt trăng, mặt trời đi đúng quỹ đạo, khi ấy các dãy ngân hà, các loại sao đi đúng quỹ đạo. Khi nào các dãy ngân hà? các loại sao đi đúng quỹ đạo? khi ấy ngày đêm đi đúng quỹ đạo. Khi nào ngày đêm đi đúng quỹ đạo, khi ấy tháng và nửa tháng đi đúng quỹ đạo. Khi nào tháng và nửa tháng đi đúng quỹ đạo, khi ấy thời tiết và năm đi đúng quỹ đạo. Khi nào thời tiết và năm đi đúng quỹ đạo, khi ấy gió thổi đúng mùa. Khi nào gió thổi đúng mùa5 khi ấy chư thiên hoan hỷ. Khi nào chư thiên hoan hỷ, khi ấy trời mưa điều hòa. Khi nào trời trở mưa điều hòa, khi ấy lúa chín đúng mùa. Này các Tỵ-kheo, khi nào lúa chín đúng mùa, khi ấy loài người nuôi sống với loại lúa ấy, thọ mạng sẽ lâu dài, dung sắc đẹp đẽ, có sức mạnh và không có nhiều bệnh. Khi đàn bò lội sông5 Đầu đàn đi sai lạc,

101 Tham chiếu: T&ig.(T.02. 0125.17.11. 0586c03).

Cả đàn đều đi sai,
Vì hướng dẫn sai lạc.
Cũng vậy, trong loài người,
Vị được xem tôi thăng,
Nếu sở hành phi pháp,
Còn nói gì người khác,
Cả nước bị đau khổ,
Nếu vua sống phi pháp.
Khi đàn bò lội sông,
Đầu đàn đi đúng hướng,
Cả đàn đều đúng hướng,
Vì hướng dẫn đúng đường.
Cũng vậy5 trong loài người,
Vị được xem tối thắng,

Nếu sở hành đúng pháp,
Còn nói gì người khác,
Cả nước được an vui,
Nếu vua sống đúng pháp.

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.